TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ******** Bản án số: **45** / 2020/ HSST Ngày 27/ 04/ 2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** **************

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội dồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Khuất Thị Phương Lan
Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Miễn
Bà Nguyễn Thị Huyền Nga
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hà My– Thư ký Tòa án
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27/04/2020,tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng,Hà Nội,xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/ HSST ngày 09/03/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/QĐXX - ST ngày 30/03/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Trọng Q - *Sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: phường Đ, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Trần Văn H (chết); Họ tên mẹ: Lê Thị T(chết); Vợ : Trần Lệ T; Có 01 con (sinh năm 2003); Theo danh chỉ bản 445 lập ngày 21/11/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền sự , 01 tiền án sau: Ngày 29/3/1994 Công an quận Hoàn Kiếm xử lý hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 24/4/2012 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích)*

Bắt quả tang ngày 20/11/2019; Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ 27 phút ngày 20/11/2019, Trần Trọng Q đang đứng ở ngã 3 phố T, phường T, quận H, thành phố H thì nhận được điện thoại của 1 người đàn ông tên C dùng số điện thoại 0396365132 nhắn tin đến số điện thoại 0348249179 của Q hỏi mua của Q 03 gói heroin và hứa trả công cho Q số tiền 120.000 đồng. Q đồng ý rồi điều khiển xe máy Honda Blade BKS 29C1-700.34 đến cổng bệnh viện T mua của 1 người đàn ông không quen biết 03 gói heroin với giá 300.000 đồng. Q cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi gọi điện báo cho C đã mua được ma túy. C hẹn Q địa điểm giao ma túy tại trước cửa quán bia N – nhà E6 phố Q, quận H, thành phố H. Sau đó Q điều khiển xe máy đến địa điểm hẹn giao ma túy cho C. Khoảng 9 giờ 45 phút cùng ngày, khi Q đi đến trước cửa quán bia N thì

bị tổ công tác Công an phường Q kiểm tra,Q đã tự giác giao nộp 03 gói heroin ở trong lòng bàn tay trái và khai nhận là ma túy đang mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng đưa Q về trụ sở để làm rõ, ngoài ra còn thu giữ của Q 01 điện thoại OPPO A39 màu trắng, 01 xe máy Honda Blade BKS 29C1-700.34.

Tại Bản kết luận giám định số 7442/KLGĐ-PC09 ngày 28/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: ' *Chất bột màu trắng bên trong 03 gói nilong màu đen là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,168 gam'*.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q vào ngày 20/11/2019 do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông tên C hỏi mua ma túy của Q vào ngày 20/11/2019 sử dụng số điện thoại 0396365132. Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao là anh Đào Ngọc D , sinh năm 1983, trú tại thành phố T. Anh D khai đăng ký sử dụng thuê bao trả trước sim này từ đầu năm 2019, do không có nhu cầu sử dụng nên anh D đã vứt sim không sử dụng nữa.Vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade BKS 29C1-700.34, chủ sở hữu là chị Trần Lệ T, sinh năm 1979, trú tại thành phố H là vợ của Q. Chị T khai cho Q mượn để làm xe ôm và không biết Q sử dụng xe trên để mua ma túy nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý trả lại chiếc xe cho chị Trần Lệ T. Chị T đã nhận lại xe và không có ý kiến gì khác.

Tại bản cáo trạng số 61/CT ngày 04/03/2019 của VKS nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Trần Trọng Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Trọng Q về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù giam. Tịch thu tiêu hủy 0,168g ma túy loại heroin, tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại OPPO A39 màu trắng đã qua sử dụng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi,các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến đến việc giải quyết vụ án đã tiến hành đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và cũng phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định : Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 20/11/2019 tại trước cửa quán bia N, phường Q, quận H, Trần Trọng Q đã có hành vi mua bán trái phép 0,168g ma túy loại heroin thì bị tổ công tác Công an phường Q kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Ma túy là tệ nạn của xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương do đó đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân bị cáo đã có tiền án, tuy đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện bị cáo đã được cải tạo, giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Vật chứng đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng gồm: 01 bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Trần Trọng Q, bên trong chứa 0,168 g ma túy loại heroin, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A39 màu trắng, có số Imei 1 863654031139074, Imei 2 863654031139066 đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2020.

[4] Về án phí và kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điều 136 Bộ luật TTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo **Trần Trọng Q** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Trọng Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/11/2019.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Trần Trọng Q, bên trong chứa 0,168 g ma túy loại heroin, tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A39 màu trắng, có số Imei 1 863654031139074, Imei 2 863654031139066 đã qua sử dụng. Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2020.

Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Trọng Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *Công an quận Hai Bà Trưng;*
- *VKSND quận Hai Bà Trưng;*
- *Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Trưng.*
- *Bị cáo*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khuất Thị Phương Lan